

THÔNG BÁO

Một số quy định về khung chương trình đào tạo trình độ đại học hệ chính quy

Căn cứ Kế hoạch số 1131/KH-ĐHĐN ngày 14/9/2021 của Trường Đại học Đồng Nai về việc rà soát, đánh giá và cập nhật chương trình đào tạo trình độ đại học hệ chính quy;

Căn cứ kết quả cuộc họp chiều ngày 13/10/2021 giữa Ban giám hiệu, các lãnh đạo khoa Ngoại ngữ, khoa Tổng hợp, bộ môn Quản lý giáo dục, bộ môn Tin học và bộ môn Thể dục, Hiệu trưởng Thông báo một số quy định về khung chương trình đào tạo trình độ đại học hệ chính quy dự kiến như sau:

1. Các học phần bắt buộc trong chương trình đào tạo

TT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Số giờ tín chỉ		Học phần tiên quyết
				Lý thuyết	Thực hành	
I. Khối kiến thức giáo dục đại cương			23			
1	191013	Triết học Mac-Lênin	3	45		
2	191014	Kinh tế chính trị Mác-Lênin	2	30		191013
3	191015	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	30		191014
4	114003	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	30		191015
5	191016	Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam	2	30		114003
6	121002	Tin học đại cương	3	30	30	
7	110087	Ngoại ngữ không chuyên 1	2	30		
8	110093	Ngoại ngữ không chuyên 2	2	30		
9	123082	Ngoại ngữ không chuyên 3	3	45		
10	116001	Pháp luật đại cương	2	30		
11	112037	Giáo dục thể chất	3			
12	112000	Giáo dục quốc phòng	165t			
II. Khối kiến thức theo chức danh nghề nghiệp						
Kiến thức cơ sở ngành						
13	111005	Phương pháp nghiên cứu khoa học	2	15	30	
Kiến thức ngành						

		Khóa luận tốt nghiệp (hoặc Các học phần thay thế)	5			
Đối với các chương trình đào tạo sư phạm						
1	122007	Tâm lý học đại cương	2	30		
2	122003	Giáo dục học	2	30		
3	219061	Thực tập sư phạm đợt 1	2			
4	142007	Thực tập sư phạm đợt 2	5			

2. Kế hoạch giảng dạy dự kiến

TT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Học kỳ thực hiện							
				1	2	3	4	5	6	7	8
I. Khối kiến thức giáo dục đại cương			23								
1	191013	Triết học Mac-Lênin	3		x						
2	191014	Kinh tế chính trị Mác-Lênin	2			x					
3	191015	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2				x				
4	114003	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2					x			
5	191016	Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam	2						x		
6	121002	Tin học đại cương	3	NSP	SP						
7	110087	Tiếng Anh 1	2		x						
8	110093	Tiếng Anh 2	2			x					
9	123082	Tiếng Anh 3	3				x				
10	110087	Tiếng Trung 1	2	x							
11	110093	Tiếng Trung 2	2		x						
12	123082	Tiếng Trung 3	3			x					
13	116001	Pháp luật đại cương	2	SP	NSP						
14	112037	Giáo dục thể chất	3								
15	112000	Giáo dục quốc phòng	165t								
Đối với các chương trình đào tạo sư phạm											
1	122007	Tâm lý học đại cương	2	x							
2	122003	Giáo dục học	2	x							

3	219061	Thực tập sư phạm đợt 1	2					x			
4	142007	Thực tập sư phạm đợt 2	5								x

Số lượng tín chỉ chính thức (kể cả khối lượng kiến thức lý thuyết, thực hành) có thể sẽ điều chỉnh khi căn cứ vào chuẩn đầu ra của học phần.

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu (để chỉ đạo);
- Các đơn vị (để thực hiện);
- Lưu VT, ĐT, website.

(Linh Chi)

